TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ HƯNG YÊN

Số: 320/BC - DKHY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 03 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ HƯNG YÊN**

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1000808141 đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 11 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 06 tháng 01 năm 2026 do Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên cấp.

- Vốn Điều lệ của Công ty là 109.000.000.000 đồng; tương đương 10.900.000 cổ phiếu, mệnh giá là 10.000 đồng/CP.

- Địa chỉ: Số 392A Đường Hoàng Văn Thái, Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

- Số điện thoại: 02273 833 552 - Số fax: 02273 838 757.

-Website: www.pvoilthaibinh.com.vn. Email: pvoilhungyen@hungyen.pvoil.vn

- Mã cổ phiếu: POB

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên (PVOIL Hưng Yên) được đổi tên từ Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình (PVOIL Thái Bình) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 948/NQ-DKTB ngày 30/07/2025, tiền thân là Công ty TNHH MTV Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí Thái Bình trực thuộc Tổng công ty Dịch vụ kỹ thuật Dầu khí, trải qua quá trình hình thành và phát triển với xu hướng chuyên môn hóa cho các Tổng công ty thuộc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Tháng 6/2009 Công ty được sát nhập về Tổng công ty Dầu Việt Nam với tên là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Xăng dầu Dầu khí Thái Bình. Tháng 12/2010, Công ty chuyển đổi mô hình sang Công ty Cổ phần với tên gọi Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình vốn điều lệ 130 tỷ, trong đó vốn của Tổng công ty Dầu Việt Nam chiếm 88,4 tỷ.

Thực hiện Nghị quyết của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng công ty Dầu Việt Nam về việc tái cấu trúc PVOIL Thái Bình, chia tách thành 2 Công ty từ ngày 01/4/2016, là Công ty CP Xăng dầu Dầu khí Thái Bình và Công ty CP Dịch vụ Dầu khí Thái Bình. Vốn điều lệ của PVOIL Thái Bình là 109 tỷ đồng và trong đó vốn Tổng công ty Dầu Việt Nam chiếm 68% cổ phần. Từ ngày 01/08/2025 Công ty Cổ phần

Xăng dầu Dầu khí Thái Bình đổi tên thành Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên

Hiện nay, Công ty có hệ thống 29 Cửa hàng xăng dầu, 01 chi nhánh và 01 kho trung chuyển xăng dầu với sức chứa 6.000 m^3 đang phục vụ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh của công ty cũng như khách hàng trong và ngoài tỉnh.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính:

+ Kinh doanh xăng dầu, vận chuyển xăng dầu, cho thuê kho xăng dầu.

+ Pha chế xăng E5.

- Địa bàn kinh doanh: Sản phẩm chính của Công ty được kinh doanh chủ yếu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và các tỉnh lân cận.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a/ Mô hình quản trị:

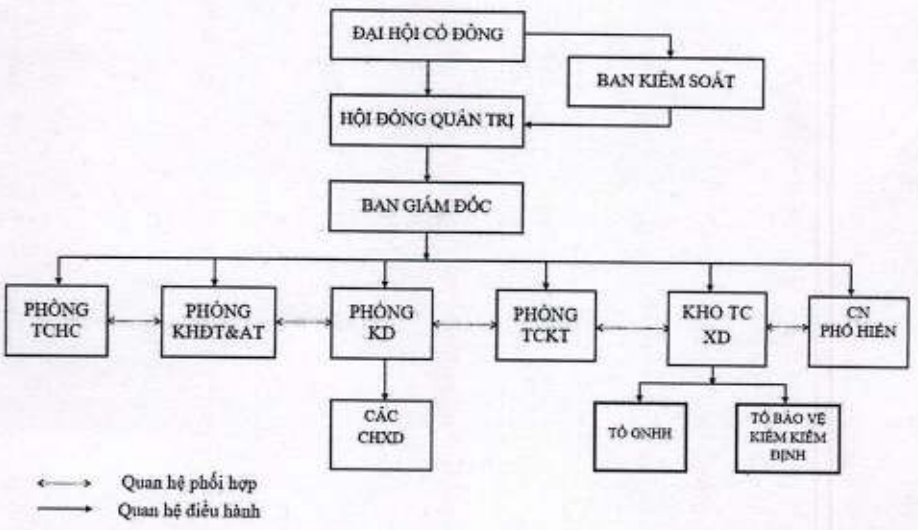
- Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) có thẩm quyền cao nhất Công ty, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ do luật pháp, Điều lệ Công ty quy định;

- Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định những vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

- Ban kiểm soát (BKS) thực hiện nhiệm vụ thay mặt ĐHĐCĐ giám sát, đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc theo quy định trong Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và các văn bản pháp luật;

- Ban Giám đốc (BGĐ) điều hành hoạt động của Công ty trong đó đứng đầu là Giám đốc.

b/ Cơ cấu bộ máy quản lý:



4/ Định hướng phát triển:

- Xây dựng chính sách bán hàng của đơn vị phù hợp với chính sách chung của Tổng công ty và tình hình kinh doanh của đơn vị để đảm bảo kinh doanh an toàn, hiệu quả, tuân thủ các quy định của Tổng công ty, của Nhà nước về kinh doanh xăng dầu; Xây dựng chính sách tạo nguồn xăng dầu ngoài nguồn hàng của Tổng công ty phù hợp với các quy định của Tổng công ty, của Nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác triển khai đề án 1114 "Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại CHXD", đề án 808 về: "Nâng cao chất lượng dịch vu tại Kho trung chuyển xăng dầu" của Tổng công ty Dầu Việt Nam trên toàn hệ thống.

- Phát triển mạnh hệ thống phân phối, hệ thống CHXD tại các thị trường được phân công.

- Tập trung nguồn lực cho việc phát triển khách hàng công nghiệp lớn, phấn đấu phát triển và duy trì cung cấp từ 4- 5 khách hàng để giữ ổn định sản lượng.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ tại Kho trung chuyển xăng dầu, các CHXD đảm bảo an toàn, sạch đẹp và chuyên nghiệp theo nội dung Đề án 808 của Tổng công ty.

- Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội đầu tư CHXD bán lẻ theo các hình thức (đầu tư mới, mua, thuê, hợp tác).

- Phối hợp với nhà đầu tư PETROTECH Thái Bình và Tổng công ty vận hành an toàn và khai thác hiệu quả 02 dự án tại Kho: dự án xử lý Condensate Thái Bình và dự án Pha chế Xăng E5… nhằm tăng vòng quay và hiệu quả khai thác Kho.

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanh bao gồm: Quản trị hàng tồn kho, kiểm soát dòng tiền và quản lý công nợ.

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, nguồn vốn đầu tư để nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn – phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo cho con người và tài sản trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ khác được Đại hội đồng Cổ đông Công ty giao.

5/ Các rủi ro:

Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là kinh doanh xăng dầu tiềm ẩn các rủi ro chính:

- Phụ thuộc nhiều vào tình hình diễn biến thị trường xăng dầu thế giới, tình hình kinh tế- chính trị trong nước và quốc tế.
- Giá giao của Tổng công ty áp dụng cho đơn vị tại một số thời điểm chưa thực sự cạnh tranh so với các đầu mối trong khu vực.
- Một số tài sản được đầu tư lớn, đặc biệt là Kho trung chuyển xăng dầu... trong khi việc khai thác tài sản này còn hạn chế... Chi phí khấu hao tài sản lớn... Tỷ suất lợi nhuận/ vốn điều lệ còn thấp.

II.TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1.Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

a/ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về phương hướng hoạt động trong năm, PVOIL Hưng Yên luôn chủ động bám sát thị trường xăng dầu trong và ngoài nước nên hoạt động kinh doanh của đơn vị đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	TH năm 2025	Tỷ lệ %	
						TH 2025/ KH 2025	TH 2025/ TH 2024
1	Kinh doanh xăng dầu	Nghìn m^3	144,40	138	170,47	123%	118%
2	Tổng doanh thu	tỷ đồng	2.410,59	2.112,9	2.641,2	125%	109%
3	LNTT	Tỷ đồng	1,80	4,0	0,6	15%	33%
4	Nộp NSNN	tỷ đồng	196,57	198,5	234,9	118%	119%
5	Đầu tư CHXD	CHXD	2	2	5	250%	250%
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	83		38		46%

b/ Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Năm 2025 tập thể Ban lãnh đạo và Người lao động trong Công ty đã không ngừng cố gắng, nỗ lực bằng nhiều hình thức, nhiều giải pháp thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt được kết quả:

- Sản lượng bán hàng xăng dầu năm 2025 đạt 170,47 nghìn m^3, hoàn thành 123% kế hoạch, tăng 118% so với thực hiện năm 2024.

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện 0,6 tỷ đồng hoàn thành 15% kế hoạch được giao.

- Thu nhập bình quân trong năm đạt 11,07 triệu đồng/người/tháng, Công ty duy trì ổn định về đời sống vật chất và tinh thần của CBCNV và Người lao động.

- Công tác đầu tư: Trong năm 2025, Công ty cũng đã cố gắng hoàn thành chỉ tiêu phát triển hệ thống đạt 05/02 CHXD hoàn thành 250% kế hoạch giao; công tác mua sắm trang thiết bị theo đúng kế hoạch được phê duyệt.

- Công tác sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị, máy móc... được tiến hành thường xuyên và đúng quy định đảm bảo cho hoạt động SXKD cho toàn hệ thống.

- Công ty đã áp dụng và thực hiện có hiệu quả Đề án 1114, 808 và chương trình Khách hàng thành viên (PVOIL EASY) của Tổng công ty; kết quả đã có những chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả kinh doanh. Theo kết quả chấm điểm và đánh giá của tổ 1114 Công ty và Tổng công ty trong năm: toàn bộ hệ thống cửa hàng đều đạt kết quả cao theo bộ tiêu chí đánh giá.

- Hoạt động SXKD đảm bảo hiệu quả và an toàn về vốn; không để phát sinh công nợ xấu, công nợ khó đòi.

- Nộp ngân sách theo quy định của Nhà nước: số đã nộp trong kỳ là 234,9 tỷ đồng.

2/ Tổ chức và nhân sự:

- Công ty đã thực hiện rà soát bố trí cơ cấu lao động đảm bảo đủ lao động về số lượng, chất lượng cho các Phòng/đơn vị thuộc Công ty nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí, tăng hiệu quả trong SXKD.

a/ Danh sách Ban điều hành tại thời điểm 31/12/2025:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Số CP sở hữu có quyền biểu quyết	Tỷ lệ
1	Đoàn Duy Công	Chủ tịch HĐQT	05/11/1963	Thái Bình	4.142.001	38%
2	Lê Thanh Xiêm	Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty	20/11/1983	Hải Phòng	3.270.000	30%
3	Trần Minh Tuấn	Ủy viên HĐQT	13/01/1982	Hà Nội		
4	Ngô Văn Tuân	Phó Giám đốc Công ty	08/04/1981	Thái Bình		
5	Phùng Thế Vinh	Phó Giám đốc Công ty	01/01/1977	Thái Bình		
6	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trưởng ban Kiểm soát	24/05/1972	Thái Bình		
7	Nguyễn Thị Thu Hương	Kế toán trưởng	20/08/1981	Thái Bình		

b / Những thay đổi trong Ban điều hành năm 2025:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày miễn nhiệm	Ngày bổ nhiệm
1	Quách Văn Sơn	TV HĐQT, Giám đốc	01/10/2025: chức danh Giám đốc 10/12/2025: chức danh TV HĐQT	
2	Nguyễn Văn Thống	Giám đốc	08/10/2025	01/10/2025

3	Lê Thanh Xiêm	TV HĐQT, Giám đốc		08/10/2025 chức danh Giám đốc 10/12/2025: chức danh TV HĐQT

c/ Số lượng cán bộ, nhân viên:

Lao động bình quân của Công ty năm 2025 là 178 người, chủ yếu là lao động trực tiếp kinh doanh xăng dầu.

d/ Chính sách liên quan đến người lao động:

- Công ty thực hiện các chế độ BHXH, công tác BHLĐ, trang bị bảo hộ lao động, tổ chức huấn luyện ATLĐ, các công tác tuyển dụng, chấm dứt HĐLĐ, nghỉ phép… thực hiện đúng quy định pháp luật và quy chế Công ty, duy trì việc làm thường xuyên cho người lao động.

- Công ty thực hiện chi trả tiền lương cho người lao động kịp thời, đúng thời gian và phù hợp với tình hình thực tế, tính chất công việc, năng suất lao động của từng cá nhân. Mức thu nhập bình quân của người lao động năm 2025 là 11,07 triệu đồng/người/tháng.

- Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV-NLĐ theo đúng quy định.

- Ngoài ra, Công ty còn các chế độ chính sách khác theo thỏa ước LĐTT như ngày 8/3, 20/10, tết Trung thu, …và các chính sách khác chăm lo đến đời sống vật chất tinh thần của người lao động.

- Dịp kỷ niệm các ngày Lễ lớn, ngày Tết trong năm, phối hợp với Công đoàn cơ sở Công ty tặng quà cho toàn thể người lao động.

3/ Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Dự án mới phát triển CHXD: Công tác đầu tư tiếp tục được đẩy mạnh trong năm, PVOIL Thái Bình đã hoàn thành kế hoạch Tổng công ty giao phát triển mới 05 CHXD, nâng tổng số CHXD đang hoạt động lên là 29 CHXD.

- Công tác cải tạo, sửa chữa: Hoàn thành các hạng mục cải tạo, sửa chữa thuộc Kho trung chuyển Xăng dầu Thái Bình và các CHXD, đảm bảo không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đáp ứng các tiêu chí của đề án 1114 và 808.

- Công tác ATPCCN: Thực hiện đầy đủ nội quy, quy định về an toàn PCCN của Nhà nước, Tổng công ty và Công ty.

4/ Tình hình tài chính:

a/ Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
1	Tổng giá trị tài sản	180.504	183.170
2	Doanh thu thuần	2.410.586	2.641.235
3	Lợi nhuận từ hoạt động KD	1.697	598
4	Lợi nhuận khác	103	2
5	Lợi nhuận trước thuế	1.801	600
6	Lợi nhuận sau thuế	1.398	415

b/ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
*	**Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,46	1,20	
2	Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,88	0,97	
*	**Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**			
1	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,38	0,39	
2	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,61	0,64	
*	**Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**			
1	Vòng quay hàng tồn kho	65,98	90,40	
2	Vòng quay tổng tài sản	13,50	14,53	
*	**Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**			
1	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/DT thuần	0,0006	0,0002	
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,0125	0,0037	
3	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,0078	0,0023	
4	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,0007	0,0002	

5/ Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a/ Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 10.900.000 cổ phần.

- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Giá trị vốn cổ phần đã góp: 109.000.000.000 đồng.

b/ Cơ cấu cổ đông: tại thời điểm ngày 31/12/2025

STT	Danh mục	Cổ đông lớn	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông Tổng công ty DVN	x	7.412.001	68
2	Cổ đông Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Việt Nam Hiện đại	x	1.199.000	11
3	Cổ đông Công ty Quản lý quỹ Leadvidors		381.500	3,5
4	CTCP Chứng khoán Smartinvest	x	1.600.000	14,68
5	Cổ đông khác		307.499	2,82
Tổng cộng:			10.900.000	100

c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.

d/ Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.

e/ Các chứng khoán khác: Không có.

- Công ty đã được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán số: 174/2017/GCNCP-VSD ngày 13/09/2017 với Mã chứng khoán: POB

- Theo quy định pháp luật hiện hành, Công ty đã đăng ký giao dịch chứng khoán trên sàn giao dịch Upcom và được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận theo Quyết định số: 802/QĐ-SGDHN ngày 22/09/2017 chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình, ngày giao dịch đầu tiên là Thứ Sáu 29 tháng 09 năm 2017.

6/ Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1/ Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Hoạt động chính của Công ty là kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm khác nên việc quản lý hàng hóa được thực hiện đúng theo quy định về quản lý hàng tồn kho.

6.2/ Tiêu thụ năng lượng:

a/ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

- Văn phòng Công ty: Khoảng 3.500 Kwh/tháng.
- Hệ thống CHXD: Khoảng 24.000 Kwh/tháng.
- Kho TCXD: Khoảng 8.000 Kwh/tháng.

b/ Năng lượng tiết kiệm được thông qua giải pháp tiết kiệm năng lượng đã áp dụng: Chưa có

6.3/ Tiêu thụ nước:

- Nguồn cung cấp nước chính: Nước sạch do nhà máy nước địa phương cung cấp.

- Lượng nước sử dụng: khoảng 14.000 m^3/năm.

6.4/ Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Công ty luôn tuân thủ và thực hiện tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường:

a/ Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b/ Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5/ Chính sách liên quan đến người lao động:

a/ Số lượng lao động, mức lương bình quân đối với người lao động:

- Tổng số lao động sử dụng tại ngày 31/12/2025 là: 178 người
- Mức thu nhập bình quân năm 2025 là : 11,07 triệu đồng/người/tháng

b/ Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Chính sách với người lao động: 100% người lao động trong Công ty có việc làm và đều được ký HĐLĐ theo đúng quy định.

- Công ty đã mua bảo hiểm sinh mạng cá nhân, tai nạn cá nhân cho người lao động và giải quyết đầy đủ các chế độ trợ cấp cho người lao động theo đúng nội dung của Thoả ước lao động tập thể.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động hàng năm. Công tác bảo hộ lao động, trang bị bảo hộ lao động, tổ chức huấn luyện an toàn lao động, các công tác tuyển dụng, chấm dứt hợp đồng lao động, nghỉ phép..... thực hiện đúng quy định pháp luật và quy chế Công ty, duy trì việc làm thường xuyên cho người lao động.

- Phối hợp tổ chức công đoàn, xây dựng thỏa ước lao động tập thể, quy chế trả lương, quy trình tuyển dụng, đào tạo phù hợp quy định pháp luật ...

c/ Hoạt động đào tạo người lao động:

Công ty đặc biệt chú trọng công tác đào tạo của nội bộ, công tác đào tạo của Tổng công ty nhằm không ngừng nâng cao trình độ nghiệp vụ của người lao động như cửa hàng trưởng, nhân viên tại các CHXD và công nhân Kho trung chuyển xăng dầu. Trong năm 2025 Công ty thực hiện các khóa đào tạo với 200 lượt người, tổng kinh phí đào tạo là 153,4 triệu đồng.

6.6/ Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác bao gồm hỗ trợ tài chính:

Công tác từ thiện, ASXH: Trong năm Người lao động của Công ty đóng góp ủng hộ cho quỹ " Tương trợ dầu khí"; quỹ "PVOIL chung một tấm lòng"; Ủng hộ hoạt động "vì thế hệ trẻ" của ĐTN và ủng hộ "nghĩa tình đồng đội" của Hội cựu chiến binh với tổng số tiền là: 70,27 triệu đồng.

- Công đoàn Công ty đã tổ chức chương trình an sinh xã hội cho bà con có hoàn cảnh khó khăn tại các xã Thái Thụy, xã Vũ Thư, Phường Trần Lãm, Phường Sơn Nam... với tổng số tiền 250 triệu đồng;

- Công đoàn Công ty đã kêu gọi CBCNV trong Công ty đóng góp hỗ trợ đồng bào các tỉnh Nghệ An, Điện Biên, Sơn La khắc phục hậu quả mưa lũ với tổng số tiền là 35.550.000 đồng;

6.7/ Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a.Khó Khăn

- Tình hình thị trường xăng dầu, giá xăng dầu trong nước và thế giới diễn biến phức tạp khó lường.

- Nguồn hàng tại một số thời điểm khan hiếm, chiết khấu thấp gây khó khăn cho Công tác kinh doanh và ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty;

- Hệ thống máy móc, trang thiết bị, cơ sở vật chất của Kho trung chuyển và Cửa hàng, các phương tiện vận tải có thời gian sử dụng tương đối dài (từ 5- 15 năm) xuống cấp nên cần vốn đầu tư lớn để nâng cấp; bảo trì, bảo dưỡng và thay thế;

- Kho trung chuyển xăng dầu có vốn đầu tư lớn, diện tích đất thuê lớn theo đó chi phí khấu hao, thuê đất hàng năm và chi phí vận hành kho lớn trong đó hiệu quả sử dụng tài sản này còn thấp;

- Lĩnh vực kinh doanh phân bón, gas: Sản lượng bán hàng trong năm đạt ở mức thấp do trên thị trường các sản phẩm phân bón, gas cùng loại có giá thành thấp hơn giá của đơn vị nên công tác triển khai bán hàng gặp nhiều khó khăn và không hoàn thành kế hoạch.

b. Thuận Lợi

- Được sự quan tâm và chỉ đạo của Tổng công ty thông qua dự án hợp tác đầu tư trạm xử lý Condensate Thái Bình và dự án đầu tư hệ thống pha chế Xăng E5 tại Kho đã giúp PVOIL Thái Bình giảm bớt khó khăn trước tình hình kinh doanh khó khăn.

- PVOIL Hưng Yên đã xây dựng được hệ thống CHXD ổn định với 29 cửa hàng trực thuộc, đồng thời áp dụng nghiêm túc và hiệu quả Đề án 1114 trong toàn bộ

hệ thống CHXD. Thương hiệu PVOIL được Người tiêu dùng tin dùng và ủng hộ góp phần gia tăng sản lượng bán lẻ cho đơn vị.

- Sự đoàn kết và quyết tâm cố gắng của BCH Đảng bộ, Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể người lao động trong Công ty đã tạo ra sức mạnh để phấn đấu hoàn thành tốt nhất kế hoạch năm 2025.

Vượt qua những khó khăn, thách thức đồng thời tranh thủ tốt các thuận lợi của thị trường xăng dầu trong nước, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2025, đặc biệt là chỉ tiêu sản lượng kinh doanh xăng dầu.

2/ Tình hình tài chính

a/Tình hình tài sản

Tại thời điểm 31/12/2025 tổng giá trị tài sản của công ty là 183.170.560.002, tăng 2.665.676.466 VNĐ so với cùng thời điểm năm 2024. Trong đó tài sản ngắn hạn là 85.483.450.516 VNĐ, chiếm 46,67%; tài sản dài hạn là 97.687.109.486 VNĐ, chiếm 53,33%.

b/ Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả tại 31/12/2025 của công ty là 71.151.350.602 VNĐ, chủ yếu là nợ ngắn hạn (71.146.350.602 VNĐ, chiếm 99,99%). Nợ ngắn hạn chiếm phần lớn là khoản thuế phải nộp cho Nhà nước và tiền hàng mua của Tổng công ty Dầu Việt Nam - CTCP.

3/ Kế hoạch SXKD 2026

a/Nhiệm vụ trọng tâm

- Tổ chức kinh doanh xăng dầu tuân thủ các quy định của Nhà nước, chính sách của Tổng công ty và phù hợp với đặc điểm, tình hình tại đơn vị; phấn đấu gia tăng sản lượng kinh doanh trên cả 3 kênh phân phối để mở rộng thị phần, song song với đảm bảo hiệu quả kinh doanh;

- Tập trung gia tăng sản lượng bán lẻ thông qua các CHXD hiện hữu và phát triển mới trong năm 2026. Đẩy mạnh triển khai chương trình PVOIL Easy, PVOIL B2B, PVOIL 4U và các hình thức bán hàng ứng dụng CNTT khác cùng với đa dạng hóa các hình thức thanh toán phi tiền mặt (QR code, mobile money…);

- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội phát triển CHXD theo nhiều hình thức (thuê dài hạn, tự đầu tư, hợp tác đầu tư, giới thiệu cơ hội để Tổng công ty đầu tư/thuê thành công sau đó giao cho ĐVTV thuê khai thác…) trên cơ sở cân đối được nguồn vốn phù hợp với quy định và chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát đối với công tác đầu tư CHXD để đảm bảo đầu tư hiệu quả và không để xảy ra thua lỗ/mất vốn;

- Đẩy mạnh triển khai đầu tư và kinh doanh các dịch vụ phi xăng dầu (non-oil) tại CHXD, trạm dịch vụ xe tải đường dài;

- Thực hiện nghiêm túc Đề án 1114 về "Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại CHXD" và Đề án 808 "Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại Kho Xăng dầu";

- Vận hành khai thác an toàn và hiệu quả Kho trung chuyển xăng dầu Thái Bình và dự án "Xử lý và pha chế condensate Thái Bình" tại Kho trung chuyển xăng dầu Thái Bình;

- Tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn - phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn cho con người và tài sản trong hoạt động SXKD;

- Quyết liệt xử lý các tồn tại để hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo đúng quy định pháp luật;

- Rà soát/xây dựng và áp dụng hệ thống tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện công việc (KPIs) tại Đơn vị nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có và đáp ứng yêu cầu phát triển của Đơn vị.

b/ Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2026	Thuyết minh
I	**Chỉ tiêu sản lượng**			
1	Sản lượng xăng dầu	m^3	170.000	
1.1	Theo kênh tiêu thụ			
-	Bán buôn	m^3	110.000	
-	KHCN	m^3	16.000	
-	CHXD	m^3	44.000	
1.2	Sản lượng bán hàng qua chương trình PVOIL Easy	m^3	4.300	Đơn vị đầu mối
2	Sản lượng kinh doanh dầu mỡ nhờn PVOIL Lube	lít	49.000	
3	Sản lượng condensate pha chế	m^3	1.200,0	
II	**Chỉ tiêu tài chính**			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.475,4	
-	Kinh doanh xăng dầu & condensate	Tỷ đồng	2.460,0	
-	Kinh doanh hàng hóa, dịch vụ khác	Tỷ đồng	15,4	
2	Giá vốn	Tỷ đồng	2.387,4	
-	Kinh doanh xăng dầu & condensate	Tỷ đồng	2.379,6	
-	Kinh doanh hàng hóa, dịch vụ khác	Tỷ đồng	7,8	
3	Lãi gộp	Tỷ đồng	88,0	
-	Kinh doanh xăng dầu & condensate	Tỷ đồng	80,4	
-	Kinh doanh hàng hóa, dịch vụ khác	Tỷ đồng	7,6	
4	Chi phí	Tỷ đồng	84,5	
-	Kinh doanh xăng dầu & condensate	Tỷ đồng	80,1	Bình quân 471 đồng/lít
	+ Chi phí cố định	Tỷ đồng	61,4	
	+ Chi phí biến đổi	Tỷ đồng	18,7	

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2026	Thuyết minh
-	Kinh doanh hàng hóa, dịch vụ khác	Tỷ đồng	4,4	
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,5	
-	Kinh doanh xăng dầu & condensate	Tỷ đồng	0,3	
-	Kinh doanh hàng hóa, dịch vụ khác	Tỷ đồng	3,2	
6	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	109,0	
7	Tỷ suất LNTT/VĐL	%	3,2%	
8	Các khoản nộp NSNN	Tỷ đồng	236,1	Đây là số tạm tính, Đơn vị thực hiện nộp theo quy định của Nhà nước.
III	**Kế hoạch vốn đầu tư**			
1	Đầu tư XDCB & mua sắm TTB	Tỷ đồng	1,20	100% vốn chủ sở hữu
2	Số CHXD phát triển trong năm	Tối thiểu 05 CHXD *(Trong đó có 01 CHXD tự đầu tư)*		Theo nhiều hình thức: thuê dài hạn, tự đầu tư, hợp tác đầu tư, giới thiệu cơ hội để Tổng công ty đầu tư thành công…
IV	**Chỉ tiêu về lao động, tiền lương và đào tạo**			
1	Lao động tăng/giảm (+/-) trong năm	Người	+20	
2	Tổng quỹ tiền lương tạm tính	Tỷ đồng	31,90	
3	Đào tạo			
-	Số học viên	Lượt người	230	
-	Kinh phí đào tạo	Tr. đồng	215,00	

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1/ Đánh giá chung về các mặt hoạt động của Công ty

Mặc dù gặp phải rất nhiều khó khăn và thách thức đến từ môi trường khách quan, PVOIL Hưng Yên vẫn luôn bám sát các nhiệm vụ trọng tâm để thực hiện tốt sản xuất kinh doanh. Cụ thể:

- Vận hành an toàn và hiệu quả dự án "Xử lý và pha chế condensate Thái Bình" và pha chế xăng E5 tại kho trung chuyển xăng dầu Thái Bình.

- Giữ vững ổn định thị phần, hệ thống phân phối, đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh xăng dầu, tập trung gia tăng tỷ trọng kênh bán lẻ qua CHXD.

- Tăng cường cơ hội tìm kiếm đầu tư phát triển cửa hàng xăng dầu phù hợp với chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tăng cường công tác quản lý chi phí, quản trị hệ thống và phát triển thương hiệu Công ty.

Bằng những cố gắng và nỗ lực của hệ thống, việc hoàn thành vượt mức kế hoạch nhiều chỉ tiêu trong năm 2025 của Công ty tạo cơ sở tiền đề tốt cho việc thực hiện kế hoạch năm 2026.

2/ Đánh giá về hoạt động của Ban Giám đốc

- Kết quả SXKD năm 2025 đạt được trong bối cảnh thị trường xăng dầu trong nước có nhiều diễn biến phức tạp đã góp phần giữ vững ổn định, củng cố niềm tin của người lao động, khách hàng đối với Công ty. Có được kết quả này là nhờ Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã chủ động trong công tác điều hành, có nhiều giải pháp hiệu quả ứng phó với diễn biến phức tạp của thị trường xăng dầu trong nước; hoạt động điều hành SXKD của Công ty theo đúng nội dung nghị quyết ĐHĐCĐ và chỉ đạo của HĐQT.

- Trong quá trình điều hành hoạt động của Công ty, Ban Giám đốc đã tuân thủ theo đúng phân cấp tại Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty; tổ chức triển khai đầy đủ và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

3/ Các kế hoạch và định hướng hoạt động năm 2026

Năm 2026, kế hoạch hoạt động của HĐQT sẽ tập trung vào các vấn đề sau:

- Chỉ đạo thực hiện thành công các chỉ tiêu SXKD theo nghị quyết của HĐQT, ĐHĐCĐ thường niên năm 2026; tập trung các giải pháp nhằm cải thiện hiệu quả SXKD của Công ty.

- Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý chi phí để nâng cao năng lực cạnh tranh, gia tăng hiệu quả hoạt động Công ty.

- Chỉ đạo sâu sát công tác quản lý tài chính, quản trị rủi ro, quản lý công nợ không để phát sinh nợ xấu mới.

- Chỉ đạo công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, đẩy mạnh triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1/ Hội đồng quản trị:

a/ Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Danh sách thành viên và tỷ lệ sở hữu cổ phần tại thời điểm ngày 31/12/2025:

STT	Họ tên	`Chức vụ	Tỷ lệ cổ phần		Ghi chú
			Đại diện sở hữu của PVOIL	Tỷ lệ	
1	Đoàn Duy Công	Chủ tịch HĐQT	4.142.001	38%	
2	Lê Thanh Xiêm	Thành viên HĐQT	3.270.000	30%	Bầu bổ sung ngày 10/12/2025
3	Trần Minh Tuấn	Thành viên HĐQT			
4	Quách Văn Sơn	Thành viên HĐQT			Miễn nhiệm ngày 10/12/2025

b/ Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c/ Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT Công ty triển khai các hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật hiện hành.

Trong năm 2025, căn cứ các Tờ trình và Phiếu lấy ý kiến của các Thành viên, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn trong công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Công ty. HĐQT tổ chức họp 05 phiên định kỳ với kết quả như sau:

STT	Thời gian	Nội dung chính	Kết quả
1	12/02/2025	Thông qua kết quả hoạt động SXKD tháng 01/2025 và các giải pháp, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm để hoàn thành kế hoạch SXKD Quý I/2025	Ban hành Nghị quyết số 179/NQ-DKTB
2	16/5/2025	Thông qua kết quả hoạt động SXKD 04 tháng đầu năm 2025 và các giải pháp, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm để hoàn thành kế hoạch SXKD Quý II/2025	Ban hành Nghị quyết số 638/NQ-DKTB

3	29/7/2025	Thông qua kết quả hoạt động SXKD 06 tháng đầu năm 2025 và các giải pháp, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm để hoàn thành kế hoạch SXKD 06 tháng cuối năm 2025	Ban hành Nghị quyết số 940/NQ-DKHY
4	26/9/2025	Thông qua kết quả hoạt động SXKD ước 09 tháng năm 2025 và các giải pháp, định hướng, nhiệm vụ trọng tâm để hoàn thành kế hoạch SXKD Quý IV/2025	Ban hành Nghị quyết số 1225/NQ-DKHY
5	10/12/2025	Thông qua kết quả SXKD ước năm 2025 và các chỉ tiêu cơ bản năm 2026	Ban hành Nghị quyết số 1706/NQ-DKHY

d/ Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có.

e/ Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ về quản trị Công ty, tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm: Không có.

2/ Ban kiểm soát:

a/ Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trưởng ban kiểm soát	
2	Phạm Thị Thùy Dương	Thành viên	
3	Trần Thị Thu Thuỷ	Thành viên	Bầu bổ sung ngày 22/04/2025
4	Lã Văn Dũng	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 22/04/2025

b/ Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch hoạt động và triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty. Ngoài ra, Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát thực hiện công tác kiểm soát theo các nội dung chính như sau:

- Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp việt Nam theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính thống nhất, phù hợp với công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác trong công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính năm, sáu tháng, các quý trong năm, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

3/ Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát:

a/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, BKS:

STT	Chức danh	Thu nhập năm 2025 (đồng)	Ghi chú
I	**Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**	**1.447.045.600**	
1	Ông Đoàn Duy Công	95.000.000	
2	Ông Quách Văn Sơn	436.230.500	
3	Ông Lê Thanh Xiêm	91.839.000	
4	Ông Trần Minh Tuấn	40.000.000	
5	Ông Ngô Văn Tuân	443.209.700	
6	Ông Phùng Thế Vinh	370.766.400	
II	**Ban kiểm soát**	**429.381.200**	
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	387.699.400	
2	Ông Lã Văn Dũng	8.363.600	
3	Bà Trần Thị Thu Thuỷ	12.477.300	
4	Bà Phạm Thị Thùy Dương	20.840.900	
III	**Kế Toán trưởng**	**369.729.400**	

1	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	369.729.400	

b/ Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

c/ Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Thực hiện hợp đồng mua xăng dầu, dịch vụ với Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP với tổng giá trị mua trong năm 2025 là **2.434.530.844.267** đồng *(Bằng chữ: Hai nghìn bốn trăm ba mươi tư tỷ, năm trăm ba mươi triệu, tám trăm bốn mươi bốn nghìn, hai trăm sáu mươi bảy đồng)* và bán hàng hóa, dịch vụ với tổng giá trị trong năm là **9.031.816.979** đồng *(Bằng chữ: Chín tỷ, không trăm ba mươi mốt triệu, tám trăm mười sáu nghìn,chín trăm bảy mươi chín đồng).*

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính niên độ 2025. Ban Kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính 2025 đã được Ban Giám đốc và Phòng Tài chính Kế toán của Công ty lập và được Công ty TNHH Kiểm toán An Việt kiểm toán.

- Báo cáo tài chính năm 2025 được lập đầy đủ mẫu biểu theo quy định, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, đồng thời phản ánh hợp lý tình hình tài chính của Công ty trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên tại ngày 31/12/2025.

1/ Ý kiến kiểm toán :

a/ Về trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với Báo cáo tài chính:

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

b/ Trách nhiệm của Kiểm toán viên:

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

c/ Ý kiến kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2/ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

Xem Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 tại địa chỉ Website Công ty: www.pvoilthaibinh.com.vn.

Nơi nhận:
- Ủy ban CKNN (để b/c);
- Sàn GDCKHN (để b/c);
- HĐQT Công ty (để b/c);
- Ban KS Công ty (để biết);
- Lưu: VT, NVT(01b).

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

M.S.D.N:1000808141-C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ HƯNG YÊN TỈNH HƯNG YÊN

Lê Thanh Xiêm
Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ HƯNG YÊN
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ HƯNG YÊN
DN: C=VN, L=HƯNG YÊN, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ HƯNG YÊN, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:1000808141
Reason: I am the author of this document
Location: your signing location here
Date: 2026.03.03 19:44:06+07'00'
Foxit Reader Version: 10.1.0